

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



**1. Thông tin chung**

- Họ và tên: NGUYỄN KIM LỢI
- Năm sinh: 01/12/1974
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, 2005, Đại học Kasetsart, Bangkok, Thái Lan.
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó Giáo sư (2011), Giáo sư (2019), Hội đồng Giáo sư Nhà nước, Việt Nam.
- Ngành: Khoa học trái đất – Mỏ, Chuyên ngành: Địa – tin học
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Biến đổi Khí hậu, Trường Bộ môn Tài nguyên và GIS
- Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Biến đổi Khí hậu – Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):  
.....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):  
.....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):  
.....

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)**

**2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình**

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 02 Sách chuyên khảo; 11 Giáo trình và Tham khảo.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liên kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

| TT | Tên sách | Loại sách (CK, | Nhà xuất bản và năm xuất bản | Số tác giả | Viết MM hoặc CB, | Năm xuất bản |
|----|----------|----------------|------------------------------|------------|------------------|--------------|
|----|----------|----------------|------------------------------|------------|------------------|--------------|

|   |                                                                                                                                                                                                                                | GT, TK,<br>HD) |                                                                             |    | phần biên<br>soạn |      |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------|----|-------------------|------|
| 1 | TORUS 3 – Toward an Open Resource Using Services: Cloud Computing for Environmental Data: Assessing Impacts of Land Use Change and Climate Change on Water Resources in the La Vi Catchment, Binh Dinh Province (Book Chapter) | TK             | ISBN: 9781119720522<br>Print<br>ISBN: 9781786306012<br>Wiley Online Library | 14 | Đồng tác giả      | 2020 |
| 2 | Industrial Networks and Intelligent Systems                                                                                                                                                                                    | TK             | 11867-8211<br>NXB:<br>Springerr                                             | 4  | Đồng tác giả      | 2019 |
| 3 | Sustainable Land Use and Watershed Management in Response to Climate Change Impacts: Case Study in Srepok Watershed, Central Highland of Vietnam. (in Environmental Sustainability and Climate Change Adaptation Strategies)   | TK             | NXB IGI<br>Global<br>2017<br><b>Indexed<br/>In: SCOPUS<br/>2017</b>         | 8  | Tác giả chính     | 2017 |
| 4 | Assessing Impacts of Land Use and Climate Change on Soil and Water Resources in the Srepok Watershed, Central Highland of Vietnam                                                                                              | CK             | SEARCA<br>Agriculture &<br>Development<br>2016                              | 6  | Đồng tác giả      | 2016 |
| 5 | Hệ hỗ trợ cảnh báo lũ: Trường hợp nghiên cứu tại lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn,                                                                                                                                                | CK             | NXB Đại học Quốc Gia TPHCM                                                  | 1  | MM                | 2019 |

|                            |  |      |  |  |  |
|----------------------------|--|------|--|--|--|
| tỉnh Quảng Nam (346 trang) |  | 2019 |  |  |  |
|----------------------------|--|------|--|--|--|

## 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 109 bài báo tạp chí trong nước và Hội thảo Quốc Gia; 22 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước: 45 bài

- Quốc tế: 15 bài

| TT | Tên bài báo                                                                                                                                                                | Số tác giả | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học                       | ISSN /ISB N | Năm công bố |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--------------------------------------------------------|-------------|-------------|
| 1  | Meteorological and Hydrological Drought Assessment for Dong Nai River Basin, Vietnam under Climate change<br>(Tác giả chính)                                               | 7          | Mobile Networks and Applications<br>SCIE<br>IF= 2.54   | 1572-8153   | 2020        |
| 2  | Development of a spatial decision support system using IoT for real-time flood early warning in Vu Gia Thu Bon river basin, Quang Nam province, Vietnam<br>(Tác giả chính) | 9          | Sensors<br>ISI, SCIE<br>IF= 3.031                      | 1424-8220   | 2020        |
| 3  | Projections of future climate change in the Vu Gia Thu Bon river basin, Vietnam by using Statistical DownScaling Model (SDSM), Water. MDPI.<br>(Tác giả chính)             | 4          | Water<br>ISI, SCIE<br>IF = 2.54                        | 2073-4441   | 2020        |
| 4  | Hydro-meteorological trend analysis using the Mann-Kendall and innovative-Şen methodologies: a case study<br>(Tác giả chính)                                               | 4          | Int. J. Global Warming<br>ISI, SCIE<br>IF = 1.042      | 1758-2083   | 2020        |
| 5  | Climate change vulnerability indicators for agriculture in Ho Chi Minh city                                                                                                | 3          | Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering | 1859-4794   | 2020        |

|    |                                                                                                                                                                                              |   |                                                                           |                        |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------|------------------------|------|
| 6  | Automated procedure of real-time flood forecasting in Vu Gia – Thu Bon river basin, Vietnam by integrating SWAT and HEC–RAS models<br>(Tác giả chính: First author and corresponding author) | 9 | Journal of Water and Climate Change<br>SCIE<br>IF: 1.009                  | 2040-2244<br>2408-9354 | 2018 |
| 7  | Climate change impacts on hydrology in the Dak B'la watershed, Central Highland Vietnam based on SWAT model.<br>(Tác giả chính)                                                              | 3 | European Journal of Climate Change, France                                | 2677-6472              | 2020 |
| 8  | Extreme Value Distributions in Hydrological Analysis in the Mekong Delta: A Case Study in Ca Mau and An Giang Provinces, Vietnam.                                                            |   | EAI Endorsed Transactions on Industrial Networks and Intelligent Systems. | 2410-0218              | 2019 |
| 9  | Long-term spatio-temporal warming tendency in the Vietnamese Mekong Delta based on observed and high-resolution gridded datasets.                                                            |   | European Journal of Climate Change, France                                | 2677-6472              | 2019 |
| 10 | NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG MÔ HÌNH HÓA ĐÁNH GIÁ XU THẾ CỦA NGẬP LỤT VÀ XÂM NHẬP MẶN TRONG BỐI CẢNH BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU: NGHIÊN CỨU THÍ ĐIỂM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH                                  | 4 | Tạp chí khí tượng                                                         | 2525-2208              | 2019 |
| 11 | Spatiotemporal Variability of Annual and Seasonal Rainfall Time Series in Ho Chi Minh City, Vietnam<br>(Tác giả chính: corresponding author)                                                 | 5 | Journal of Water and Climate Change<br>SCIE<br>IF: 1.009                  | 2040-2244<br>2408-9354 | 2018 |
| 12 | Simulating surface flow and baseflow in Poko catchment, Kon Tum province, Vietnam<br>(Tác giả chính: corresponding author)                                                                   | 3 | Journal of Water and Climate Change<br>SCIE<br>IF: 1.009                  | 2040-2244<br>2408-9354 | 2018 |

|    |                                                                                                                                                                                                             |   |                                                                                      |                                         |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|------|
| 13 | Phân vùng tổn thương do biến đổi khí hậu đến các huyện ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh                                                                                                                    | 4 | Tạp Chí Nông nghiệp và Phát triển, Trường Đại học Nông Lâm TPHCM                     | ISSN : 1859-1523                        | 2019 |
| 14 | Assessing the impacts of climate change on water resources in the Srepok watershed, Central Highland of Vietnam                                                                                             | 6 | Journal of Water and Climate Change SCIE Q2 IF: 1.009                                | 2040-2244<br>2408-9354                  | 2017 |
| 15 | Optimal Selection of Number and Location of Meteo-Hydrological Monitoring Networks on Vu Gia – Thu Bon River Basin using GIS                                                                                | 4 | International Journal on Advanced Science, Engineering and Information Technology Q2 | 2088-5334                               | 2016 |
| 16 | Sustainable Land Use and Watershed Management in Response to Climate Change Impacts: Case Study in Srepok Watershed, Central Highland of Vietnam.<br>(Tác giả chính: First author and corresponding author) | 8 | Environmental Sustainability and Climate Change Adaptation Strategies                | 15225<br>16077<br>97815<br>22516<br>071 | 2017 |
| 17 | Ứng dụng mô hình thủy văn đánh giá ảnh hưởng của thay đổi sử dụng đất đến dòng chảy tại lưu vực sông La Ngà                                                                                                 | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019                                          | NXB Nông nghiệp<br>978-604-60-3104-8    | 2019 |

|    |                                                                                                                                         |   |                                             |                                                 |      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------|-------------------------------------------------|------|
| 18 | Tính toán cân bằng nước cho lưu vực sông Srepok trong điều kiện biến đổi khí hậu                                                        | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019 | NXB Nông nghiệp<br>978-604-60-3104-8            | 2019 |
| 19 | Ứng dụng kỹ thuật tối ưu đa mục tiêu xây dựng mô hình toán cho phân bố sử dụng đất nông nghiệp                                          | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019 | NXB Nông nghiệp<br>ISBN:<br>978-604-60-3104-8   | 2019 |
| 20 | Ứng dụng GIS xây dựng bản đồ thông tin giá đất thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận                                    | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019 | NXB Nông nghiệp<br>ISBN:<br>978-604-60-213104-8 | 2019 |
| 21 | Đánh giá xu thế của ngập lụt và xâm nhập mặn tại thành phố Hồ Chí Minh dựa trên mô hình SWAT và HEC-RAS trong bối cảnh biến đổi khí hậu | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019 | NXB Nông nghiệp<br>ISBN:<br>978-604-60-3104-8   | 2019 |
| 22 | Phân tích tác động của thay đổi sử dụng đất đến lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Pô Kô, tỉnh Kon Tum                                    | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS                | NXB Nông nghiệp                                 | 2019 |

|    |                                                                                                                                          |   |                                                                           |                                             |      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                                                          |   | toàn quốc<br>2019                                                         | ISBN<br>: 978-<br>604-<br>60-<br>3104-<br>8 |      |
| 23 | Ứng dụng GIS đánh giá thích nghi đất đai tự nhiên trên địa bàn huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai                                                | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2018 – Hướng tới đô thị thông minh | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-604-2842-0    | 2018 |
| 24 | Ứng dụng viễn thám phân tích xu thế nguy cơ mặn tại tỉnh Trà Vinh trong mùa khô                                                          | 6 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2018 – Hướng tới đô thị thông minh | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-604-2842-0    | 2018 |
| 25 | Tác động của biến đổi khí hậu đến lưu lượng dòng chảy và tải lượng bùn cát trên lưu vực Srepok - vùng Tây Nguyên                         | 4 | Tạp chí KHKT Nông Lâm nghiệp                                              | ISSN : 1859-1523                            | 2018 |
| 26 | Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến dòng chảy lưu vực sông Đăk Bla sử dụng mô hình SWAT<br>(Tác giả chính: corresponding author) | 3 | Tạp chí KHKT Nông Lâm nghiệp                                              | ISSN : 1859-1523                            | 2018 |
| 27 | Ứng dụng GIS đánh giá thay đổi sử dụng đất tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2005 – 2015                                                           | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2018 – Hướng tới                   | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-              | 2018 |

|    |                                                                                                       |   |                                                                           |                                             |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                       |   | đô thị thông minh                                                         | 604-60-2842-0                               |      |
| 28 | Ứng dụng mô hình SWAT mô phỏng dòng chảy tại lưu vực sông Cái Phan Rang tỉnh Ninh Thuận               | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2018 – Hướng tới đô thị thông minh | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-604-60-2842-0 | 2018 |
| 29 | Đánh giá thích nghi đất đai nông nghiệp đa tiêu chí bằng kỹ thuật phân tích thứ bậc                   | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2018 – Hướng tới đô thị thông minh | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-604-60-2842-0 | 2018 |
| 30 | Đánh giá tiềm năng đất đai phục vụ cho sản xuất nông nghiệp ở huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang          | 5 | Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ                                   | ISSN : 1859-2333                            | 2017 |
| 31 | Phân vùng hạn hán dựa trên chỉ số hạn và mô phỏng chế độ thủy văn trên lưu vực Srepok vùng Tây Nguyên | 6 | Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Các Khoa học Trái đất và Môi trường              | ISBN : 987-604-80-0917-5                    | 2017 |
| 32 | Ứng dụng GIS phân tích, đánh giá chất lượng môi trường không khí tại thành phố Hồ Chí Minh            | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và       | NXB KHT N & CN<br>ISBN : 978-               | 2017 |

|    |                                                                                                         |   |                                                                                      |                                         |      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|------|
|    |                                                                                                         |   | Biến đổi khí hậu                                                                     | 604-913-652-8                           |      |
| 33 | Ứng dụng GIS và viễn thám đánh giá biến động sử dụng đất tại lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn tỉnh Quảng Nam | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 34 | Đánh giá biến động sử dụng đất tỉnh Đồng Nai                                                            | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 35 | Xây dựng hệ thống WebGIS giám sát biến động lớp phủ mặt đất tại thành phố Buôn Mê Thuột tỉnh Đắk Lắk    | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 36 | Ứng dụng công nghệ GIS trong đánh giá diễn biến chất lượng nước ngầm tại Thành phố Hồ Chí Minh          | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 37 | Phân định lưu vực dựa trên dữ liệu địa hình và thủy văn trường hợp nghiên                               | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS                                                         | NXB KHT                                 | 2017 |

|    |                                                                                                                             |   |                                                                                      |                                                      |      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------|
|    | cứu tại lưu vực sông La Vi tỉnh Bình Định                                                                                   |   | toàn quốc<br>2017 – An<br>ninh nguồn<br>nước và<br>Biến đổi khí<br>hậu               | N &<br>CN<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>913-<br>652-8 |      |
| 38 | Ứng dụng công nghệ GIS và viễn thám thành lập bản đồ xói mòn đất lưu vực sông Vu Gia tỉnh Quảng Nam                         | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8              | 2017 |
| 39 | Dự báo nhu cầu nước tưới cho cây trồng trong bối cảnh trong bối cảnh biến đổi khí hậu lưu vực sông Srepok – Vùng Tây Nguyên | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8              | 2017 |
| 40 | Phân vùng tổn thương do biến đổi khí hậu đến các huyện ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh                                    | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8              | 2017 |
| 41 | Ứng dụng thống kê phi tham số và GIS trong phân tích xu thế lượng mưa tại lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn                       | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-                   | 2017 |

|    |                                                                                                       |    |                                                                                      |                                                    |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                       |    |                                                                                      | 652-8                                              |      |
| 42 | Ứng dụng GIS và chuỗi Markov đánh giá thay đổi sử dụng đất tại tỉnh Trà Vinh                          | 4  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHTN & CN<br>ISBN : 978-604-913-652-8          | 2017 |
| 43 | Đánh giá ảnh hưởng của biến động sử dụng đất đến lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn    | 5  | Tạp chí địa chất                                                                     | ISSN : 0866-7381                                   | 2016 |
| 44 | Ứng dụng Viễn thám và GIS trong thành lập bản đồ thảm phủ lưu vực sông Srepok vùng Tây Nguyên         | 4  | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam                                                | ISSN : 1859-0004                                   | 2016 |
| 45 | Ứng dụng GIS trong đánh giá thích nghi đất đai một số nhóm cây trồng trong điều kiện biến đổi khí hậu | 3  | Công nghệ thông tin địa lý và viễn thám trong nông nghiệp, tài nguyên, môi trường    | NXB Đại học Cần Thơ<br>ISBN : 978-604-919-642-3    | 2016 |
| 46 | Ứng dụng GIS trong phân tích định lượng vai trò của rừng đối với hiện tượng lũ lụt                    | 3  | Công nghệ thông tin địa lý và viễn thám trong nông nghiệp, tài nguyên, môi trường    | NXB Đại học Cần Thơ<br>ISBN : 978-604-919-4764-2-3 | 2016 |
| 47 | Assessing impacts of land use change on water resources in the La Vi                                  | 12 | Proceedings of                                                                       |                                                    | 2016 |

|    |                                                                                                                 |   |                                                                    |                                      |      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------|
|    | catchement, Binh Dinh province                                                                                  |   | International Symposium Hanoi Geoengineering                       |                                      |      |
| 48 | Simulation runoff and sedimentation in Srepok watershed, Viet Nam using GIS and hydrological model              | 5 | Proceedings of the International Conference 2016 ICENR – ILTER-EAP | VNU - HCM PRESS ISBN : 9786047346479 | 2016 |
| 49 | Ứng dụng GIS và phân tích thứ bậc đánh giá thích nghi đất đai cho cây Thanh Long huyện Bắc Bình Tỉnh Bình Thuận | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                             | NXB ĐH Huế ISBN : 978-604-912-659-8  | 2016 |
| 50 | Chi tiết hoá thống kê kịch bản biến đổi khí hậu cho lưu vực Srepok, cao nguyên Việt Nam bằng công cụ SDSM       | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                             | NXB ĐH Huế ISBN : 978-604-912-659-8  | 2016 |
| 51 | Ứng dụng GIS và phương trình USLE trong đánh giá xói mòn đất tỉnh Kon Tum                                       | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                             | NXB ĐH Huế ISBN : 978-604-912-659-8  | 2016 |

|    |                                                                                                                                             |   |                                        |                                                 |      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|----------------------------------------|-------------------------------------------------|------|
| 52 | Tích hợp phương trình mất đất phổ dụng hiệu chỉnh, GIS và viễn thám ước tính xói mòn đất tại vùng thượng lưu hữu ngạn sông Vu Gia – Thu Bồn | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc | NXB ĐH Huế<br>ISBN : 978-604-912-659-8          | 2016 |
| 53 | Tích hợp WEBGIS và viễn thám trong việc theo dõi biến động lớp phủ giai đoạn 2010-2015 trên địa bàn Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc | NXB ĐH Huế<br>ISBN : 978-604-912-659-8          | 2016 |
| 54 | Đánh giá biến động sử dụng đất đến lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn                                                          | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc | NXB ĐH Huế<br>ISBN : 978-604-912-659-8          | 2016 |
| 55 | Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất ở đô thị huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu                                                | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc | NXB ĐH Huế<br>ISBN : 978-604-912-659-8          | 2016 |
| 56 | Tích hợp GIS và AHP thành lập bản đồ phân vùng nguy cơ tổn thương lũ lụt tại lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn tỉnh Quảng Nam                     | 5 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc          | NXB Xây dựng Hà Nội<br>ISBN : 978-604-82-1619-1 | 2015 |

|    |                                                                                                 |   |                               |                                                 |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------------------------------|-------------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                 |   |                               |                                                 |      |
| 57 | Đánh giá biến động sử dụng đất tại lưu vực sông Đak Bla thông qua kỹ thuật GIS                  | 2 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc | NXB Xây dựng 58 Hà Nội ISBN : 978-604-82-1619-1 | 2015 |
| 58 | Ứng dụng tư liệu viễn thám và GIS xây dựng bản đồ thảm phủ lưu vực Srepok – Cao nguyên Việt Nam | 4 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc | NXB Xây dựng Hà Nội ISBN : 978-604-82-1619-1    | 2015 |
| 59 | Tối ưu hoá phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn huyện Ninh Phước tỉnh Ninh Thuận  | 3 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc | NXB Xây dựng Hà Nội ISBN : 978-604-82-1619-1    | 2015 |
| 60 | Mô phỏng dòng chảy mặt và dòng chảy ngầm trên lưu vực sông Pô Kô tỉnh Kon Tum                   | 3 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc | NXB Xây dựng Hà Nội ISBN : 978-604-82-          | 2015 |

|  |  |  |  |        |  |
|--|--|--|--|--------|--|
|  |  |  |  | 1619-1 |  |
|--|--|--|--|--------|--|

**2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 02 cấp Nhà nước; 04 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

| TT | Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)                                                                                  | CN/PCN/TK              | Mã số và cấp quản lý      | Thời gian thực hiện | Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------|---------------------|-----------------------------------------|
| 1  | Integrated water, soil and nutrient management for sustainable farming systems in south central coastal Vietnam and Australia   | Điều phối viên tại NLU | ACIAR - Úc                | 2014-2019           | 20/12/2019                              |
| 2  | Nghiên cứu việc triển khai tích hợp hệ thống giám sát biến đổi khí hậu cho mạng lưới quan trắc môi trường Thành phố Hồ Chí Minh | CN                     | Sở KHCN TPHCM             | 2016 – 2018         | 28/12/2018                              |
| 3  | Hệ hỗ trợ trực tuyến cảnh báo lũ cho lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn, Tỉnh Quảng Nam                                              | CN                     | KC01.24/11-15, Bộ KHCN    | 2014 – 2016         | 16/07/2016                              |
| 4  | Hệ hỗ trợ trực tuyến cảnh báo lũ cho lưu vực sông Đăk B'la, Tỉnh Kon Tum                                                        | CN                     | Sở KHCN Kon Tum           | 2011 – 2014         | 24/12/2013                              |
| 5  | Hệ hỗ trợ trực tuyến cảnh báo lũ cho lưu vực sông Vu Gia, Tỉnh Quảng Nam                                                        | CN                     | KC01.TN 18/11-15, Bộ KHCN | 2011 – 2013         | 10/03/2014                              |

**2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ..... sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: ..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

## 2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 02 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

| TT | Họ tên NCS hoặc HV    | Đối tượng |    | Trách nhiệm HD |     | Thời gian hướng dẫn từ...đến... | Cơ sở đào tạo                                     | Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng |
|----|-----------------------|-----------|----|----------------|-----|---------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|
|    |                       | NCS       | HV | Chính          | Phụ |                                 |                                                   |                                          |
| 1  | Nguyễn Thị Mai        | x         |    |                | x   | 2007<br>–<br>2012               | Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐH Quốc Gia Hà Nội  | 2012                                     |
| 2  | Nguyễn Thị Tịnh Âu    | x         |    | x              |     | 2012<br>–<br>2018               | Viện Môi trường và Tài nguyên – ĐH Quốc Gia TPHCM | 2018                                     |
| 3  | Nguyễn Thị Hồng       | x         |    | x              |     | 2012<br>–<br>2018               | Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐH Quốc Gia Hà Nội  | 2018                                     |
| 4  | Nguyễn Thị Ngọc Quyên | x         |    |                | x   | 2012<br>–<br>2018               | Viện Môi trường và Tài nguyên – ĐH Quốc Gia TPHCM | 2018                                     |

|   |               |   |  |   |  |                |                                                   |                |
|---|---------------|---|--|---|--|----------------|---------------------------------------------------|----------------|
| 5 | Vũ Thùy Linh  | x |  | x |  | Đang thực hiện | Viện Môi trường và Tài nguyên – ĐH Quốc Gia TPHCM | Đang thực hiện |
| 6 | Nguyễn Du     | x |  | x |  | Đang thực hiện | Viện Môi trường và Tài nguyên – ĐH Quốc Gia TPHCM | Đang thực hiện |
| 7 | Ngô Minh Thụy | x |  | x |  | Đang thực hiện | Viện Môi trường và Tài nguyên – ĐH Quốc Gia TPHCM | Đang thực hiện |
| 8 | Trần Duy Hùng | x |  | x |  | Đang thực hiện | Trường ĐH Nông Lâm TPHCM                          | Đang thực hiện |

### 3. Các thông tin khác

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

| TT                      | Tên bài báo/ sách chuyên khảo, giáo trình/                                                                | Số tác giả | Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học                     | ISSN /ISB N | Năm công bố |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------------------------------------------|-------------|-------------|
| <b>Bài báo Khoa học</b> |                                                                                                           |            |                                                      |             |             |
| 1                       | Meteorological and Hydrological Drought Assessment for Dong Nai River Basin, Vietnam under Climate change | 7          | Mobile Networks and Applications<br>SCIE<br>IF= 2.54 | 1572-8153   | 2020        |

|   |                                                                                                                                                                                              |   |                                                                           |                        |      |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------|------------------------|------|
| 2 | Development of a spatial decision support system using IoT for real-time flood early warning in Vu Gia Thu Bon river basin, Quang Nam province, Vietnam<br>(Tác giả chính)                   | 9 | Sensors<br>ISI, SCIE<br>IF= 3.031                                         | 1424-8220              | 2020 |
| 3 | Projections of future climate change in the Vu Gia Thu Bon river basin, Vietnam by using Statistical DownScaling Model (SDSM), Water. MDPI.<br>(Tác giả chính)                               | 4 | Water<br>ISI, SCIE<br>IF = 2.54                                           | 2073-4441              | 2020 |
| 4 | Hydro-meteorological trend analysis using the Mann-Kendall and innovative-Şen methodologies: a case study<br>(Tác giả chính)                                                                 | 4 | Int. J. Global Warming<br>ISI, SCIE<br>IF = 0.79                          | 1758-2083              | 2020 |
| 5 | Climate change vulnerability indicators for agriculture in Ho Chi Minh city                                                                                                                  | 3 | Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering                    | 1859-4794              | 2020 |
| 6 | Automated procedure of real-time flood forecasting in Vu Gia – Thu Bon river basin, Vietnam by integrating SWAT and HEC–RAS models<br>(Tác giả chính: First author and corresponding author) | 9 | Journal of Water and Climate Change<br>SCIE<br>IF: 1.009                  | 2040-2244<br>2408-9354 | 2018 |
| 7 | Climate change impacts on hydrology in the Dak B'la watershed, Central Highland Vietnam based on SWAT model.<br>(Tác giả chính)                                                              | 3 | European Journal of Climate Change, France                                | 2677-6472              | 2020 |
| 8 | Extreme Value Distributions in Hydrological Analysis in the Mekong Delta: A Case Study in Ca Mau and An Giang Provinces, Vietnam.                                                            |   | EAI Endorsed Transactions on Industrial Networks and Intelligent Systems. | 2410-0218              | 2019 |
| 9 | Long-term spatio-temporal warming tendency in the Vietnamese Mekong                                                                                                                          |   | European Journal of Climate                                               | 2677-6472              | 2019 |

|    |                                                                                                                                                             |   |                                                                        |                        |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------------------|------------------------|------|
|    | Delta based on observed and high-resolution gridded datasets.                                                                                               |   | Change, France                                                         |                        |      |
| 10 | NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG MÔ HÌNH HÓA ĐÁNH GIÁ XU THẾ CỦA NGẬP LỤT VÀ XÂM NHẬP MẶN TRONG BỐI CẢNH BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU: NGHIÊN CỨU THÍ ĐIỂM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | 4 | Tạp chí khí tượng                                                      | ISSN : 2525-2208       | 2019 |
| 11 | Spatiotemporal Variability of Annual and Seasonal Rainfall Time Series in Ho Chi Minh City, Vietnam<br>(Tác giả chính: corresponding author)                | 5 | Journal of Water and Climate Change<br>SCIE<br>IF: 1.009               | 2040-2244<br>2408-9354 | 2018 |
| 12 | Simulating surface flow and baseflow in Poko catchment, Kon Tum province, Vietnam<br>(Tác giả chính: corresponding author)                                  | 3 | Journal of Water and Climate Change<br>SCIE<br>IF: 1.009               | 2040-2244<br>2408-9354 | 2018 |
| 13 | Phân vùng tổn thương do biến đổi khí hậu đến các huyện ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh                                                                    | 4 | Tạp Chí Nông nghiệp và Phát triển, Trường Đại học Nông Lâm TPHCM       | ISSN : 1859-1523       | 2019 |
| 14 | Assessing the impacts of climate change on water resources in the Srepok watershed, Central Highland of Vietnam                                             | 6 | Journal of Water and Climate Change<br>SCIE<br>Q2<br>IF: 1.009         | 2040-2244<br>2408-9354 | 2017 |
| 15 | Optimal Selection of Number and Location of Meteo-Hydrological Monitoring Networks on Vu Gia – Thu Bon River Basin using GIS                                | 4 | International Journal on Advanced Science, Engineering and Information | 2088-5334              | 2016 |

|    |                                                                                                                                                                                                             |   |                                                                       |                                                 |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                                                                                                                             |   | Technology<br>Q2                                                      |                                                 |      |
| 16 | Sustainable Land Use and Watershed Management in Response to Climate Change Impacts: Case Study in Srepok Watershed, Central Highland of Vietnam.<br>(Tác giả chính: First author and corresponding author) | 8 | Environmental Sustainability and Climate Change Adaptation Strategies | 1522<br>5160<br>77<br>9781<br>5225<br>1607<br>1 | 2017 |
| 17 | Effect of land use change on water discharge in Srepok watershed, Central Highland, Viet Nam.                                                                                                               | 3 | International Soil and Water Conservation Research SCIE, Q1           | 2095-6339                                       | 2014 |
| 18 | An evaluation of strategies to mitigate surface water quality using riparian wetland in Da Tam watershed, Lam Dong province, Vietnam: A preliminary results                                                 | 3 | Khon Kaen Agriculture Journal                                         | ISSN :<br>0125-0485                             | 2014 |
| 19 | Assessing Water Availability in PoKo Catchment using SWAT model                                                                                                                                             | 3 | Khon Kaen Agriculture Journal                                         | ISSN :<br>0125-0485                             | 2014 |
| 20 | Assessing the Impacts of a vegetable agroforestry system using SWAT in the Nghia Trung Sub-watershed, Vietnam<br>(Tác giả chính: First Author and Corresponding Author)                                     | 7 | The 5th International SWAT Conference                                 |                                                 | 2009 |
| 21 | Ứng dụng GIS và mô hình SWAT đánh giá ảnh hưởng thay đổi sử dụng đất đến lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Vu Gia                                                                                            | 6 | Tạp chí Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, ĐHQGHN                        | ISSN :<br>2615-9317<br>e-ISSN<br>2588-1140      | 2014 |
| 22 | Ứng dụng mô hình SWAT và chỉ số chất lượng nước mặt đánh giá chất lượng nước mặt lưu vực sông La Ngà                                                                                                        | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng                                                   | NXB ĐH                                          | 2014 |

|    |                                                                                                                               |   |                                                 |                                                                    |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                                               |   | dụng GIS<br>toàn quốc                           | Cần<br>Thơ<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>919-<br>249-4              |      |
| 23 | Assessing water availability in Poko<br>catchment Kon Tum province using<br>SWAT model<br>Tác giả chính                       | 3 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc | NXB<br>ĐH<br>Cần<br>Thơ<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>919-<br>249-4 | 2014 |
| 24 | Ứng dụng GIS và mô hình SWAT<br>đánh giá ảnh hưởng của thay đổi sử<br>dụng đất đến lưu lượng dòng chảy lưu<br>vực sông Vu Gia | 6 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc | NXB<br>ĐH<br>Cần<br>Thơ<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>919-<br>249-4 | 2014 |
| 25 | Ứng dụng WEBGIS trong việc quản lý<br>định vị tàu biển ven bờ                                                                 | 5 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc | NXB<br>ĐH<br>Cần<br>Thơ<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>919-<br>249-4 | 2014 |
| 26 | Đánh giá tác động của sự thay đổi<br>thảm phủ rừng đến dòng chảy trên lưu<br>vực sông SPEPOK sử dụng GIS và mô<br>hình SWAT   | 4 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc | NXB<br>ĐH<br>Cần<br>Thơ<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>919-<br>249-4 | 2014 |
| 27 | Phát triển ứng dụng GIS hỗ trợ công<br>tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng<br>đất tại tỉnh Bình Dương                       | 5 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc | NXB<br>ĐH<br>Cần<br>Thơ                                            | 2014 |

|    |                                                                                                                                           |   |                                                                                                                              |                                            |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                                                           |   |                                                                                                                              | ISBN<br>: 978-<br>604-<br>919-<br>249-4    |      |
| 28 | Tác động của sự thay đổi thảm phủ đến cân bằng nước trên lưu vực sông ĐẮK BLA Kon Tum                                                     | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                                                                       | NXB ĐH Cần Thơ<br>ISBN : 978-604-919-249-4 | 2014 |
| 29 | Ứng dụng GIS tối ưu hoá số lượng và vị trí trạm quan trắc lượng mưa trên lưu vực sông La Ngà                                              | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                                                                       | NXB ĐH Cần Thơ<br>ISBN : 978-604-919-249-4 | 2014 |
| 30 | Development of the spatial Literacy training system by GIS application<br>(Tác giả chính: Corresponding author)                           | 6 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                                                                       | NXB ĐH Cần Thơ<br>ISBN : 978-604-919-249-4 | 2014 |
| 31 | Using SWAT model and GIS to assess the relationships of land use change and water discharge in Srepok watershed, Central Highland Vietnam | 5 | Proceedings of International Symposium on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences | ISBN : 987-604-80-0917-5                   | 2014 |

|    |                                                                                                                         |   |                                                                                                                              |                                                 |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------|
| 32 | Impact of climate change on water flow of Đắk B'la River Basin, Vietnam                                                 | 4 | Proceedings of International Symposium on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences | ISBN : 987-604-80-0917-5                        | 2014 |
| 33 | Tích hợp GIS và AHP thành lập bản đồ phân vùng nguy cơ tổn thương lũ lụt tại lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn tỉnh Quảng Nam | 5 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc                                                                                                | NXB Xây dựng Hà Nội<br>ISBN : 978-604-82-1619-1 | 2015 |
| 34 | Đánh giá biến động sử dụng đất tại lưu vực sông Đak Bla thông qua kỹ thuật GIS                                          | 2 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc                                                                                                | NXB Xây dựng Hà Nội<br>ISBN : 978-604-82-1619-1 | 2015 |
| 35 | Ứng dụng tư liệu viễn thám và GIS xây dựng bản đồ thảm phủ lưu vực Srepok – Cao nguyên Việt Nam                         | 4 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc                                                                                                | NXB Xây dựng Hà Nội<br>ISBN : 978-604-82-       | 2015 |

|    |                                                                                                       |   |                                                                                   |                                                 |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                       |   |                                                                                   | 1619-1                                          |      |
| 36 | Tối ưu hoá phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn huyện Ninh Phước tỉnh Ninh Thuận        | 3 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc                                                     | NXB Xây dựng Hà Nội<br>ISBN : 978-604-82-1619-1 | 2015 |
| 37 | Mô phỏng dòng chảy mặt và dòng chảy ngầm trên lưu vực sông Pô Kô tỉnh Kon Tum                         | 3 | Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc                                                     | NXB Xây dựng Hà Nội<br>ISBN : 978-604-82-1619-1 | 2015 |
| 38 | Đánh giá ảnh hưởng của biến động sử dụng đất đến lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn    | 5 | Tạp chí địa chất                                                                  | ISSN : 0866-7381                                | 2016 |
| 39 | Ứng dụng Viễn thám và GIS trong thành lập bản đồ thảm phủ lưu vực sông Srepok vùng Tây Nguyên         | 4 | Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam                                             | ISSN : 1859-0004                                | 2016 |
| 40 | Ứng dụng GIS trong đánh giá thích nghi đất đai một số nhóm cây trồng trong điều kiện biến đổi khí hậu | 3 | Công nghệ thông tin địa lý và viễn thám trong nông nghiệp, tài nguyên, môi trường | NXB Đại học Cần Thơ<br>ISBN : 978-604-919-642-3 | 2016 |

|    |                                                                                                                 |    |                                                                                   |                                                 |      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------|
| 41 | Ứng dụng GIS trong phân tích định lượng vai trò của rừng đối với hiện tượng lũ lụt                              | 3  | Công nghệ thông tin địa lý và viễn thám trong nông nghiệp, tài nguyên, môi trường | NXB Đại học Cần Thơ<br>ISBN : 978-604-919-642-3 | 2016 |
| 42 | Assessing impacts of land use change on water resources in the La Vi catchment, Binh Dinh province              | 12 | Proceedings of International Symposium Hanoi Geoengineering                       |                                                 | 2016 |
| 43 | Simulation runoff and sedimentation in Srepok watershed, Viet Nam using GIS and hydrological model              | 5  | Proceedings of the International Conference 2016 ICENR – ILTER-EAP                | VNU - HCM PRESS<br>ISBN : 9786047346479         | 2016 |
| 44 | Ứng dụng GIS và phân tích thứ bậc đánh giá thích nghi đất đai cho cây Thanh Long huyện Bắc Bình Tỉnh Bình Thuận | 5  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                            | NXB ĐH Huế<br>ISBN : 978-604-912-659-8          | 2016 |
| 45 | Chi tiết hoá thống kê kịch bản biến đổi khí hậu cho lưu vực Srepok, cao nguyên Việt Nam bằng công cụ SDSM       | 5  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                            | NXB ĐH Huế<br>ISBN : 978-604-912-659-8          | 2016 |
| 46 | Ứng dụng GIS và phương trình USLE trong đánh giá xói mòn đất tỉnh Kon Tum                                       | 3  | Kỷ yếu hội thảo ứng                                                               | NXB ĐH Huế                                      | 2016 |

|    |                                                                                                                                                      |   |                                                        |                                                             |      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                                                                      |   | dụng GIS<br>toàn quốc                                  | ISBN<br>: 978-<br>604-<br>912-<br>659-8                     |      |
| 47 | Tích hợp phương trình mất đất phổ<br>dụng hiệu chỉnh, GIS và viễn thám ước<br>tính xói mòn đất tại vùng thượng lưu<br>hữu ngạn sông Vu Gia – Thu Bồn | 4 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc        | NXB<br>ĐH<br>Huế<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>912-<br>659-8 | 2016 |
| 48 | Tích hợp WEBGIS và viễn thám trong<br>việc theo dõi biến động lớp phủ giai<br>đoạn 2010-2015 trên địa bàn Tp. Buôn<br>Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | 3 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc        | NXB<br>ĐH<br>Huế<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>912-<br>659-8 | 2016 |
| 49 | Đánh giá biến động sử dụng đất đến<br>lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Vu<br>Gia Thu Bồn                                                             | 4 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc        | NXB<br>ĐH<br>Huế<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>912-<br>659-8 | 2016 |
| 50 | Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu<br>giá đất ở đô thị huyện Tân Thành, tỉnh<br>Bà Rịa – Vũng Tàu                                                   | 3 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc        | NXB<br>ĐH<br>Huế<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>912-<br>659-8 | 2016 |
| 51 | Đánh giá tiềm năng đất đai phục vụ<br>cho sản xuất nông nghiệp ở huyện Cai<br>Lậy, tỉnh Tiền Giang                                                   | 5 | Tạp chí<br>Khoa học<br>Trường<br>Đại học<br>Cần Thơ    | ISSN<br>:<br>1859-<br>2333                                  | 2017 |
| 52 | Phân vùng hạn hán dựa trên chỉ số hạn<br>và mô phỏng chế độ thủy văn trên lưu<br>vực Srepok vùng Tây Nguyên                                          | 6 | Tạp chí<br>Khoa học<br>ĐHQGHN:<br>Các Khoa<br>học Trái | ISBN<br>: 987-<br>604-<br>80-<br>0917-<br>5                 | 2017 |

|    |                                                                                                         |   |                                                                                      |                                            |      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                         |   | đất và Môi trường                                                                    |                                            |      |
| 53 | Ứng dụng GIS phân tích, đánh giá chất lượng môi trường không khí tại thành phố Hồ Chí Minh              | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN<br>ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 54 | Ứng dụng GIS và viễn thám đánh giá biến động sử dụng đất tại lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn tỉnh Quảng Nam | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN<br>ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 55 | Đánh giá biến động sử dụng đất tỉnh Đồng Nai                                                            | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN<br>ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 56 | Xây dựng hệ thống WebGIS giám sát biến động lớp phủ mặt đất tại thành phố Buôn Mê Thuột tỉnh Đắk Lắk    | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN<br>ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 57 | Ứng dụng công nghệ GIS trong đánh giá diễn biến chất lượng nước ngầm tại Thành phố Hồ Chí Minh          | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN<br>ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |

|    |                                                                                                                             |   |                                                                                      |                                         |      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|------|
| 58 | Phân định lưu vực dựa trên dữ liệu địa hình và thủy văn trường hợp nghiên cứu tại lưu vực sông La Vi tỉnh Bình Định         | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 59 | Ứng dụng công nghệ GIS và viễn thám thành lập bản đồ xói mòn đất lưu vực sông Vu Gia tỉnh Quảng Nam                         | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 60 | Dự báo nhu cầu nước tưới cho cây trồng trong bối cảnh trong bối cảnh biến đổi khí hậu lưu vực sông Srepok – Vùng Tây Nguyên | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 61 | Phân vùng tổn thương do biến đổi khí hậu đến các huyện ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh                                    | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 62 | Ứng dụng thống kê phi tham số và GIS trong phân tích xu thế lượng mưa tại lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn                       | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2017 – An ninh nguồn nước và Biến đổi khí hậu | NXB KHT N & CN ISBN : 978-604-913-652-8 | 2017 |
| 63 | Ứng dụng GIS và chuỗi Markov đánh giá thay đổi sử dụng đất tại tỉnh Trà Vinh                                                | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS                                                         | NXB KHT                                 | 2017 |

|    |                                                                                                                                                |   |                                                                                                |                                                                           |      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                                                                |   | toàn quốc<br>2017 – An<br>ninh nguồn<br>nước và<br>Biến đổi<br>khí hậu                         | N &<br>CN<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>913-<br>652-8                      |      |
| 64 | Ứng dụng GIS đánh giá thích nghi đất<br>đai tự nhiên trên địa bàn huyện Chư<br>Sê, tỉnh Gia Lai                                                | 4 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc<br>2018 –<br>Hướng tới<br>đô thị<br>thông minh | NXB<br>Nông<br>nghiệp<br>p<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>60-<br>2842-<br>0 | 2018 |
| 65 | Ứng dụng viễn thám phân tích xu thế<br>nguy cơ mặn tại tỉnh Trà Vinh trong<br>mùa khô                                                          | 6 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc<br>2018 –<br>Hướng tới<br>đô thị<br>thông minh | NXB<br>Nông<br>nghiệp<br>p<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>60-<br>2842-<br>0 | 2018 |
| 66 | Tác động của biến đổi khí hậu đến lưu<br>lượng dòng chảy và tải lượng bùn cát<br>trên lưu vực Srepok - vùng Tây<br>Nguyên                      | 4 | Tạp chí<br>KHKT<br>Nông Lâm<br>nghiệp                                                          | ISSN<br>:<br>1859-<br>1523                                                | 2018 |
| 67 | Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí<br>hậu đến dòng chảy lưu vực sông Đăk<br>Bla sử dụng mô hình SWAT<br>(Tác giả chính: corresponding author) | 3 | Tạp chí<br>KHKT<br>Nông Lâm<br>nghiệp                                                          | ISSN<br>:<br>1859-<br>1523                                                | 2018 |
| 68 | Ứng dụng GIS đánh giá thay đổi sử<br>dụng đất tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2005<br>– 2015                                                           | 4 | Kỷ yếu hội<br>thảo ứng<br>dụng GIS<br>toàn quốc<br>2018 –<br>Hướng tới<br>đô thị<br>thông minh | NXB<br>Nông<br>nghiệp<br>p<br>ISBN<br>: 978-<br>604-<br>60-<br>2842-<br>0 | 2018 |

|    |                                                                                                                                                                |   |                                                                           |                                            |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------|
| 69 | Ứng dụng mô hình SWAT mô phỏng dòng chảy tại lưu vực sông Cái Phan Rang tỉnh Ninh Thuận                                                                        | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2018 – Hướng tới đô thị thông minh | NXB Nông nghiệp p ISBN : 978-604-60-2842-0 | 2018 |
| 70 | Đánh giá thích nghi đất đai nông nghiệp đa tiêu chí bằng kỹ thuật phân tích thứ bậc                                                                            | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2018 – Hướng tới đô thị thông minh | NXB Nông nghiệp p ISBN : 978-604-60-2842-0 | 2018 |
| 71 | Ứng dụng Mô hình SWAT đánh giá đất và nước tại tiểu lưu vực sông La Ngà<br>(Tác giả chính: First Author and Corresponding Author)                              | 2 | Kỷ yếu Hội nghị Khoa học Thủy sản Toàn Quốc 2009                          |                                            | 2009 |
| 72 | Application of SWAT for Nghia Trung Sub-watershed in Bu Dang district, Binh Phuoc province – Vietnam<br>(Tác giả chính: First Author and Corresponding Author) | 5 | SWAT-SEA Conference , Chiang Mai, Thailand                                |                                            | 2009 |
| 73 | Ứng dụng mô hình thủy văn đánh giá ảnh hưởng của thay đổi sử dụng đất đến dòng chảy tại lưu vực sông La Ngà                                                    | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019                               | NXB Nông nghiệp p ISBN : 978-604-60-3104-8 | 2019 |
| 74 | Tính toán cân bằng nước cho lưu vực sông Srepok trong điều kiện biến đổi khí hậu                                                                               | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019                               | NXB Nông nghiệp p ISBN : 978-              | 2019 |

|    |                                                                                                                                         |   |                                             |                                             |      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------------------------------------------|---------------------------------------------|------|
|    |                                                                                                                                         |   |                                             | 604-60-3104-8                               |      |
| 75 | Ứng dụng kỹ thuật tối ưu đa mục tiêu xây dựng mô hình toán cho phân bổ sử dụng đất nông nghiệp                                          | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019 | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-604-60-3104-8 | 2019 |
| 76 | Ứng dụng GIS xây dựng bản đồ thông tin giá đất thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận                                    | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019 | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-604-60-3104-8 | 2019 |
| 77 | Đánh giá xu thế của ngập lụt và xâm nhập mặn tại thành phố Hồ Chí Minh dựa trên mô hình SWAT và HEC-RAS trong bối cảnh biến đổi khí hậu | 5 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019 | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-604-60-3104-8 | 2019 |
| 78 | Phân tích tác động của thay đổi sử dụng đất đến lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Pô Cô, tỉnh Kon Tum                                    | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc 2019 | NXB Nông nghiệp<br>ISBN : 978-604-60-3104-8 | 2019 |
| 79 | Assessment of Soil and Water in Upstream Srepok watershed – Daklak province using GIS and SWAT Model                                    | 2 | Proceedings Symposium on                    | ISBN : 978-4-9016                           | 2010 |

|    |                                                                                                                                                                         |   |                                                                                                                                                                    |                          |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------|
|    | (Tác giả chính: First Author and Corresponding Author)                                                                                                                  |   | International Symposium on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences. Japan – Vietnam Geoinformatics Consortium Technical | 68-76-7                  |      |
| 80 | Assessing the Impacts of Land use/ Land cover changes and practices on Water Discharge and Sedimentation using GIS and SWAT: Case study in Dong Nai watershed, Vietnam. | 1 | Proceedings Symposium on International Symposium on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences. Consortium Technical       | ISBN : 978-4-901668-76-7 | 2010 |
| 81 | Ứng dụng mã nguồn mở đánh giá tác động môi trường                                                                                                                       | 4 | Kỷ yếu Hội thảo Môi trường và Phát triển bền vững, Vườn                                                                                                            |                          | 2010 |

|    |                                                                                                                                                                  |   |                                                                                |                 |      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------|
|    |                                                                                                                                                                  |   | Quốc Gia<br>Côn Đảo                                                            |                 |      |
| 82 | Assessing Impacts of Land Use Change & Practices on Soil & Water at A Sub-Watershed Scale Using SWAT Model:<br>Case Study in La Nga Sub-Watershed-Vietnam        | 2 | Awareness of the Need for Environmental Protection A Role for Higher Education |                 | 2010 |
| 83 | Ứng dụng GIS và AHP xây dựng bản đồ thích nghi đất đai cho nuôi tôm sú tại huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (Tác giả chính: First Author and Corresponding Author) | 2 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                         | NXB Nông Nghiệp | 2010 |
| 84 | Đô thị hóa và rủi ro về nhà khu vực dân cư do ngập lụt ở thành phố Hồ Chí Minh theo kịch bản phát thải trung bình của biến đổi khí hậu                           | 2 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                         | NXB Nông Nghiệp | 2010 |
| 85 | Ứng dụng Mapwindow GIS và SWAT phân chia lưu vực tại lưu vực sông Đồng Nai.                                                                                      | 3 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                         | NXB Nông Nghiệp | 2010 |
| 86 | Đánh giá tính dễ bị tổn thương do trượt đất ở Việt Nam:<br>Cơ sở nhận thức và Phương pháp nghiên cứu đề xuất                                                     | 1 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                         | NXB Nông Nghiệp | 2010 |
| 87 | Sử dụng GIS và mô hình Swat để đánh giá tài nguyên đất, nước ở thượng nguồn lưu vực sông Srepok, tỉnh Đăklăk                                                     | 2 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                         | NXB Nông Nghiệp | 2010 |
| 88 | So sánh, đánh giá khả năng trích thông tin về thực phủ từ các ảnh vệ tinh quang học có độ phân giải không gian trung bình                                        | 3 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                         | NXB Nông Nghiệp | 2010 |
| 89 | Ứng dụng GIS và Thuật toán nội suy đánh giá chất lượng không khí tại khu vực Bình Dương (Tác giả chính: Corresponding Author)                                    | 2 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                         | NXB Nông Nghiệp | 2010 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                     |   |                                                                                   |                                                               |      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------|
| 90 | Ứng dụng GIS phục vụ Quy hoạch sử dụng đất tại huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.                                                                                                                                                       | 1 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                            | NXB Nông Nghiệp                                               | 2010 |
| 91 | Ứng dụng GIS và mô hình MWSWAT trong đánh giá chất lượng nước tại huyện Di Linh – Tỉnh Lâm Đồng                                                                                                                                     | 2 | Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc                                            | NXB Nông Nghiệp                                               | 2010 |
| 92 | Application of MapWindow GIS and SWAT Model for Watershed Classification<br>Case study in Dong Nai watershed, Vietnam                                                                                                               | 3 | The 2nd International SWAT SEA Conference                                         |                                                               | 2011 |
| 93 | Sustainable Land Use and Watershed Management in Response to Climate Change Impacts: Overview and Proposed Research Techniques                                                                                                      | 1 | Land Use, Climate Change and Biodiversity Modeling: Perspectives and Applications | Scopus<br>ISBN 10: 1 6096 0619 1<br>ISBN 13: 9 7816 0960 6190 | 2011 |
| 94 | Ứng dụng công nghệ GIS và mô hình SWAT đánh giá lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Bé<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                                                                                        | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                            | NXB Nông nghiệp                                               | 2011 |
| 95 | Ứng dụng mô hình SWAT và phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu tại miền Trung Việt Nam<br>(Tác giả chính: First Author and Corresponding Author) | 9 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                            | NXB Nông nghiệp                                               | 2011 |
| 96 | Mô phỏng cháy rừng trong không gian trên nền GIS<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                                                                                                                           | 2 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                            | NXB Nông nghiệp                                               | 2011 |
| 97 | Ứng dụng mô hình SWAT đánh giá chất lượng nước lưu vực sông Srepok tỉnh DakLak                                                                                                                                                      | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                            | NXB Nông nghiệp                                               | 2011 |

|     |                                                                                                                                                                                                             |    |                                                                                                 |                                 |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------|
| 98  | Ứng dụng GIS trong đánh giá mức độ xói mòn đất tại lưu vực sông Đa Tam tỉnh Lâm Đồng<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                                                               | 4  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                                          | NXB Nông nghiệp                 | 2011 |
| 99  | Ứng dụng mô hình SWAT đánh giá chất lượng nước phục vụ cho quy hoạch sinh thái tại lưu vực sông Đa Dâng tỉnh Lâm Đồng<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                              | 3  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                                          | NXB Nông nghiệp                 | 2011 |
| 100 | Ứng dụng GIS và phương pháp phân tích đa chỉ tiêu xác định vị trí bãi chôn lấp chất thải rắn cho quận Thủ Đức thành phố Hồ Chí Minh                                                                         | 5  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                                          | NXB Nông nghiệp                 | 2011 |
| 101 | Giải pháp tích hợp dữ liệu không gian lên bản đồ nên Google Map<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                                                                                    | 2  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                                          | NXB Nông nghiệp                 | 2011 |
| 102 | Ứng dụng GIS và AHP xây dựng bản đồ thích nghi nuôi tôm nước lợ tại Tuy Phong tỉnh Bình Thuận<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                                                      | 4  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                                                          | NXB Nông nghiệp                 | 2011 |
| 103 | The online supporting system flood warning for Vu Gia watershed, Quang Nam Province, Vietnam<br>(Tác giả chính: First Author and Corresponding Author)                                                      | 11 | 33rd Asian Conference on Remote Sensing 2012, ACRS 2012                                         | Scopus ISBN : 978-1-62276-974-2 | 2012 |
| 104 | Assessing Climate Change Impacts and Adaptation in Central Vietnam Using Watershed and Community Based Approach: Case study in Quang Nam province<br>(Tác giả chính: First Author and Corresponding Author) | 7  | Journal of Science and Technology                                                               | ISSN : 0866-708X                | 2012 |
| 105 | Assessing water discharge in Be River Basin, Vietnam using SWAT model<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                                                                              | 2  | Proceedings of International Symposium on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development | ISBN : 978-604-73-1489-8        | 2012 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |    |                                                                  |                             |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |    | nt in Earth and Allied Sciences                                  |                             |      |
| 106 | Hệ thống cung cấp dữ liệu mưa trực tuyến toàn cầu G-WADI PERSIANN-CCS GeoServer                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                           | NXB Nông Nghiệp             | 2012 |
| 107 | Phân tích tác động tích cực của đất ngập nước ven suối đến chất lượng nguồn nước mặt tại lưu vực Đa Tam, tỉnh Lâm Đồng                                                                                                                                                                                                                                                        | 3  | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                           | NXB Nông Nghiệp             | 2012 |
| 108 | Applying Edmodo to Serve an Online Distance Learning System for Undergraduate Students in Nong Lam University, Vietnam                                                                                                                                                                                                                                                        | 6  | Proceedings of the IETEC'13 Conference                           | ISBN -13: 978-0-646-54982-8 | 2013 |
| 109 | Ứng dụng mô hình SWAT và công nghệ GIS đánh giá lưu lượng dòng chảy trên lưu vực sông Đắk Bla<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                                                                                                                                                                                                                        | 3  | Tạp chí khoa học trái đất và Môi trường, Đại học Quốc Gia Hà Nội | ISSN 0866-8612              | 2013 |
| 110 | Development of an online supporting system flood warning for Vu Gia watershed, Quang Nam province, Vietnam: Conceptual framework and proposed research techniques<br>(Tác giả chính: First author and Corresponding Author)<br>E:\Users\dndphuong\Desktop\□ <a href="https://js.vnu.edu.vn/EES/article/view/1563/1525">https://js.vnu.edu.vn/EES/article/view/1563/1525</a> □ | 13 | Journal of Earth and Environmental Sciences                      | ISSN 0866-8612              | 2013 |
| 111 | Phân vùng nguy cơ lũ lụt tại lưu vực sông Vu Gia, tỉnh Quảng Nam bằng ứng dụng công nghệ GIS và thuật toán AHP<br>(Tác giả chính: Corresponding Author)                                                                                                                                                                                                                       | 4  | Tạp chí khoa học trái đất và Môi trường, Đại học Quốc Gia Hà Nội | ISSN 0866-8612              | 2013 |
| 112 | Hệ hỗ trợ trực tuyến cảnh báo lũ lưu vực sông Vu Gia, tỉnh Quảng Nam<br>(Tác giả chính: First author and Corresponding Author)                                                                                                                                                                                                                                                | 10 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc                           | ISBN : 978-604-             | 2013 |

|     |                                                                                                                                                  |   |                                                    |                          |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|----------------------------------------------------|--------------------------|------|
|     |                                                                                                                                                  |   |                                                    | 924-039-3                |      |
| 113 | Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến lượng bồi lắng tại lưu vực sông Đắc Bla, Việt Nam                                                     | 7 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc             | ISBN : 978-604-924-039-3 | 2013 |
| 114 | Xây dựng qui trình tự động hóa mô hình Swat hỗ trợ cảnh báo lũ trực tuyến tại lưu vực sông Vu Gia, tỉnh Quảng Nam                                | 6 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc             | ISBN : 978-604-924-039-3 | 2013 |
| 115 | Phân vùng nguy cơ lũ lụt tại lưu vực sông Vu Gia, tỉnh Quảng Nam, ứng dụng công nghệ Gis và thuật toán AHP (Tác giả chính: Corresponding Author) | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc             | ISBN : 978-604-924-039-3 | 2013 |
| 116 | Hệ hỗ trợ quyết định không gian trong quản lý bền vững lưu vực sông Đắc Bla: khuôn khổ và đề xuất phương pháp nghiên cứu                         | 2 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc             | ISBN : 978-604-924-039-3 | 2013 |
| 117 | Ứng dụng GIS và mô hình SWAT mô phỏng lưu lượng dòng chảy lưu vực sông Srepok, Việt Nam                                                          | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc             | ISBN : 978-604-924-039-3 | 2013 |
| 118 | Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến dòng chảy lưu vực sông Đắc Bla sử dụng mô hình SWAT                                                  | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc             | ISBN : 978-604-924-039-3 | 2013 |
| 119 | Ứng dụng mô hình Swat đánh giá chất lượng nước tại lưu vực hồ Trị An thuộc hệ thống sông Đồng Nai                                                | 4 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc             | ISBN : 978-604-924-039-3 | 2013 |
| 120 | Ứng dụng mô hình Swat và Gis đánh giá lưu lượng dòng chảy trên lưu vực sông Đắc Bla                                                              | 3 | Kỷ yếu hội thảo ứng dụng GIS toàn quốc             | ISBN : 978-604-924-039-3 | 2013 |
| 121 | Bọ vòi voi hại thông ba lá ở Lâm Đồng: Đặc điểm và biện pháp phòng chống                                                                         | 2 | Tạp chí khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp, Đại học | ISSN : 1859-1523         | 1998 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                             |   |                                                                                                                                                                                  |                                    |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                             |   | Nông Lâm<br>TPHCM                                                                                                                                                                |                                    |      |
| 122 | Tiếp cận mô hình hóa trong nghiên cứu<br>thay đổi sử dụng đất tại lưu vực sông<br>Đồng Nai                                                                                                                                                  | 1 | Tạp chí<br>khoa học<br>kỹ thuật<br>nông lâm<br>nghiệp,<br>Đại học<br>Nông Lâm<br>TPHCM                                                                                           | ISSN<br>:<br>1859<br>–<br>1523     | 2002 |
| 123 | Effect of Land Use/Land Cover<br>Changes and Practices on Sediment<br>Contribution to the Tri An Reservoir of<br>Dong Nai Watershed, Vietnam                                                                                                | 1 | Proceeding<br>s World<br>Forestry<br>Congress,<br>Quebec<br>City,<br>Canada<br>Nguồn:<br><a href="http://www.fao.org/3/XII/0068-B1.htm">http://www.fao.org/3/XII/0068-B1.htm</a> |                                    | 2003 |
| 124 | Decision support system for<br>sustainable watershed management in<br>Dong Nai watershed – Vietnam:<br>Conceptual Framework and Proposed<br>Research Techniques<br>(Tác giả chính: First Author and<br>Corresponding Author)                | 2 | Forest and<br>Water in<br>Warm<br>Humid<br>Asia,<br>IUFRO<br>Workshop                                                                                                            | ISBN<br>:4-<br>9902<br>142-<br>0-X | 2004 |
| 125 | Ảnh hưởng của sự thay đổi các kiểu sử<br>dụng đất đến bồi lắng lòng hồ Trị An<br>của lưu vực sông Đồng Nai                                                                                                                                  | 1 | Tạp chí<br>Khoa học<br>đất                                                                                                                                                       | ISSN<br>:<br>0868<br>–<br>3743     | 2004 |
| 126 | Decision support system for<br>sustainable watershed management in<br>Dong Nai watershed – Vietnam:<br>Applying Linear Programming<br>Technique for Relocating Land use<br>Map<br>(Tác giả chính: First Author and<br>Corresponding Author) | 3 | Thai<br>Journal of<br>Forestry                                                                                                                                                   | ISSN<br>:<br>0857<br>–<br>1724     | 2004 |
| 127 | Ứng dụng GIS ước lượng xói mòn đất<br>tại Lâm trường Mã Đà – tỉnh Đồng Nai                                                                                                                                                                  | 1 | Tạp chí<br>khoa học<br>kỹ thuật<br>nông lâm<br>nghiệp,                                                                                                                           | ISSN<br>:<br>1859<br>–<br>1523     | 2006 |

|                                     |                                                                                                                                                                                    |                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                             |                             |
|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------|
|                                     |                                                                                                                                                                                    |                                                       | Đại học<br>Nông Lâm<br>TPHCM                                                                                                                                                                                                                                               |                                             |                             |
| 128                                 | Hệ thống thông tin hỗ trợ việc ra quyết<br>định (DSS) trong quản lý bền vững lưu<br>vực sông Đồng Nai                                                                              | 1                                                     | Tạp chí<br>khoa học<br>kỹ thuật<br>nông lâm<br>nghiệp,<br>Đại học<br>Nông Lâm<br>TPHCM                                                                                                                                                                                     | ISSN<br>:<br>1859<br>–<br>1523              | 2006                        |
| 129                                 | Decision Support System and GIS for<br>Sustainable watershed management in<br>Dong Nai watershed – Vietnam                                                                         | 1                                                     | Proceeding<br>s<br>Symposiu<br>m on<br>Internation<br>al<br>Symposiu<br>m on<br>GeoInform<br>atics for<br>Spatial-<br>Infrastruct<br>ure<br>Developme<br>nt in Earth<br>and Allied<br>Sciences.<br>Japan –<br>Vietnam<br>Geoinform<br>atics<br>Consortiu<br>m<br>Technical | ISBN<br>: 978-<br>4-<br>9016<br>68-<br>76-7 | 2006                        |
| 130                                 | Integration of GIS and AHP techniques<br>for Land use suitability analysis in Di<br>Linh district – Lam Dong province<br>(Tác giả chính: First Author and<br>Corresponding Author) | 2                                                     | Tropical<br>Forestry<br>Change in<br>a Changing<br>World                                                                                                                                                                                                                   | ISBN<br>: 978-<br>616-<br>7262-<br>26-0     | 2008                        |
| <b>Sách chuyên khảo/ Giáo trình</b> |                                                                                                                                                                                    |                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                             |                             |
| <b>TT</b>                           | <b>Tên sách</b>                                                                                                                                                                    | <b>Loại<br/>sách<br/>(CK,<br/>GT,<br/>TK,<br/>HD)</b> | <b>Nhà xuất<br/>bản và<br/>năm xuất<br/>bản</b>                                                                                                                                                                                                                            | <b>Số<br/>tác<br/>giả</b>                   | <b>Năm<br/>xuất<br/>bản</b> |

|     |                                                                                                                                                                                                                                |    |                                                                             |    |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------------|----|------|
| 132 | TORUS 3 – Toward an Open Resource Using Services: Cloud Computing for Environmental Data: Assessing Impacts of Land Use Change and Climate Change on Water Resources in the La Vi Catchment, Binh Dinh Province (Book Chapter) | TK | ISBN: 9781119720522<br>Print<br>ISBN: 9781786306012<br>Wiley Online Library | 14 | 2020 |
| 133 | Industrial Networks and Intelligent Systems, NXB: Springer                                                                                                                                                                     | TK | 11867-8211                                                                  | 4  | 2019 |
| 134 | Ứng dụng GIS trong Quản lý tài nguyên thiên nhiên (198 trang)                                                                                                                                                                  | GT | NXB Nông nghiệp 2006                                                        | 1  | 2006 |
| 135 | Hệ thống thông tin địa lý – Phần mềm ArcView GIS 3.3 (240 trang)                                                                                                                                                               | GT | NXB Nông nghiệp 2007                                                        | 2  | 2007 |
| 136 | Hệ thống thông tin địa lý nâng cao (230 trang)                                                                                                                                                                                 | GT | NXB Nông nghiệp 2009                                                        | 3  | 2009 |
| 137 | Viễn thám căn bản (215 trang)                                                                                                                                                                                                  | GT | NXB Nông nghiệp 2009                                                        | 2  | 2009 |
| 138 | Thực hành Hệ thống thông tin địa lý (300 trang)                                                                                                                                                                                | GT | NXB Nông nghiệp 2009                                                        | 2  | 2009 |
| 139 | Integration of GIS and AHP Techniques for Analyzing Land Use Suitability in Di Linh District, Upstream Dong Nai Watershed, Vietnam                                                                                             | CK | SEARCA Agriculture & Development 2010                                       | 4  | 2010 |
| 140 | Vegetable Agroforestry and Cashew–Cacao System in Vietnam                                                                                                                                                                      | CK | World Association of Soil and Water Conservation 2011                       | 13 | 2111 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                 |    |                                                       |   |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------|---|------|
| 141 | Multi-disciplinary Trends in Artificial Intelligence                                                                                                                                                                            |    | NXB Springer 2012                                     | 4 | 2012 |
| 142 | Sustainable Land Use and Watershed Management in Response to Climate Change Impacts: Case Study in Srepok Watershed, Central Highland of Vietnam.<br>(in Environmental Sustainability and Climate Change Adaptation Strategies) | TK | NXB IGI Global 2017<br><b>Indexed In: SCOPUS</b> 2017 | 8 | 2017 |
| 143 | Assessing Impacts of Land Use and Climate Change on Soil and Water Resources in the Srepok Watershed, Central Highland of Vietnam                                                                                               | TK | SEARCA Agriculture & Development 2016                 | 6 | 2016 |
| 144 | Hệ hỗ trợ cảnh báo lũ: Trường hợp nghiên cứu tại lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn, tỉnh Quảng Nam (346 trang)                                                                                                                      | CK | NXB Đại học Quốc Gia TPHCM 2019                       | 1 | 2019 |

### **3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

1/ Best Paper Award tại Hội nghị lần thứ 15 về Viễn Thông và Tính Toán Di Động The (International Wireless Communications & Mobile Computing Conference (IWCMC 2019)), 2019

2/ Ấn tượng khoa học Công nghệ Việt Nam 2016 với đề tài "Hệ hỗ trợ trực tuyến cảnh báo lũ cho lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, tỉnh Quảng Nam"

3/ SWAT Ambassadors for excellent work with the SWAT model Year 2011. Toledo, Spain;

4/ Selected for the 2009 summer program in The Leadership Institute on Creative Responses to Global Climate Change, The George Washington University, USA;

5/ Kasetsart University President's Award in "Excellent Award" for Ph.D. Thesis on the Academic Year of 2005;

### **3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

**Chỉ số định danh ORCID:** <https://orcid.org/0000-0002-3063-6910>

### Hồ sơ Google scholar:



**Nguyen Kim Loi**

Research Center for Climate Change  
(RCCC) - Nong Lam University, Ho Chi  
Minh City, Vietnam

GIS  
Hydrology  
Climate Change

#### GET MY OWN PROFILE

|           | All | Since 2015 |
|-----------|-----|------------|
| Citations | 659 | 472        |
| h-index   | 9   | 9          |
| i10-index | 9   | 8          |

### 3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt.....

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 05 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**

**NGUYỄN KIM LỢI**

